

Số: 345/KH-UBND

An Giang, ngày 28 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 211-KH/TU ngày 30/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo

Căn cứ Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Kế hoạch số 211-KH/TU ngày 30/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 211-KH/TU ngày 30/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

a) Quán triệt, tổ chức thực hiện đầy đủ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp tại Kế hoạch số 211-KH/TU ngày 30/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

b) Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân về công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng cơ chế, chính sách và bố trí nguồn lực cho công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

c) Xác định nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm của các sở ngành, cơ quan có liên quan trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 211-KH/TU.

2. Yêu cầu:

a) Các nhiệm vụ triển khai thực hiện phải bám sát nội Kế hoạch số 211-KH/TU, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, khả thi.

b) Nội dung Kế hoạch phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp các cấp.

c) Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả, đúng tiến độ giữa các sở ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, TẦM NHÌN

1. Mục tiêu đến năm 2030

a) Tổ chức ít nhất 05 hội nghị, tập huấn tuyên truyền nâng cao nhận thức, kiến thức tầm quan trọng của công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và phát triển của tỉnh. Nâng cao ý thức tự giác chấp hành tốt các chính sách, pháp luật của nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cho các tổ chức, cá nhân.

b) Rà soát, bổ sung, tăng cường đầu tư, trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý Nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng ở cấp tỉnh và địa phương.

c) Thực hiện rà soát, đổi mới hình thức, cách thức quản lý, giám sát, thanh tra kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng phù hợp với tình hình hiện nay và theo quy định của pháp luật.

d) Trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm hợp tác đào tạo với cơ quan trung ương và các tỉnh, thành phố có hoạt động mạnh về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng; cử cán bộ của tỉnh tham gia các khóa đào tạo, tập huấn chuyên sâu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong và ngoài nước. Đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành về các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật địa phương, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế phục vụ nhu cầu của tổ chức, doanh nghiệp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Định hướng các năm tiếp theo

Tiếp tục duy trì các mục tiêu đã đề ra ở những năm trước. Trong đó, trọng tâm là tăng cường đầu tư nâng cao tiềm lực về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo hướng tiên tiến, hiện đại, hội nhập. Đào tạo, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, nhân lực hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trên địa bàn tỉnh đảm bảo số lượng và chất lượng đủ năng lực quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, kiến thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

a) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch số 211-KH/TU và các văn bản hướng dẫn thực hiện bằng nhiều hình thức. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền, nhân dân về vai trò và tầm quan trọng của hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nâng cao ý thức tự giác chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

b) Tham mưu đưa các nội dung về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng vào các

diễn đàn đối thoại với tổ chức, doanh nghiệp, nhân dân nhằm giải đáp thắc mắc, kiến nghị của doanh nghiệp về một số nội dung liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

c) Đa dạng hóa công tác tuyên truyền thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng; tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông đại chúng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, Internet, phát huy ưu thế của tuyên truyền miệng và công cụ trực quan.

2. Rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách đối với hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

a) Rà soát nghiên cứu ban hành các cơ chế, chính sách về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bảo đảm khả thi, đồng bộ hiệu quả phù hợp tình hình thực tế của tỉnh, đồng thời bảo đảm phù hợp với các quy định hiện hành. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Chuyển hình thức kiểm soát đối tượng, công đoạn cụ thể sang quản lý chuỗi sản phẩm, từ khâu nghiên cứu tiền sản xuất, tổ chức sản xuất đến tổ chức phân phối, lưu thông, tiêu dùng và xuất khẩu sản phẩm, hàng hóa mang thương hiệu đặc trưng của địa phương, của tỉnh.

b) Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức dịch vụ kỹ thuật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, mở rộng phạm vi, các lĩnh vực cung cấp dịch vụ của Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ khoa và công nghệ tỉnh An Giang và các tổ chức dịch vụ kỹ thuật của tỉnh về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước các ngành, lĩnh vực và đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, người dân, đáp ứng yêu cầu quản lý theo quy định quốc gia và phù hợp thông lệ quốc tế.

c) Tiếp tục triển khai các Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất chất lượng, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa,... thông qua việc thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân như: Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018, Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020, Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019, Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2021 và Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2024 – 2030.

3. Kiện toàn tổ chức, xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bảo đảm số lượng và chất lượng

a) Tiếp tục kiện toàn tổ chức hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tính thống nhất với tổ chức bộ máy cấp Trung ương và phù hợp theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; nâng cao năng lực, trình độ quản lý về hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

b) Triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ kỹ thuật cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; đo lường; năng suất; chất lượng sản phẩm, hàng hóa; nhãn hàng hóa; mã số, mã vạch,... Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị và các doanh nghiệp liên quan. Tăng cường nguồn nhân lực có chất lượng cho các tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm,... trên địa bàn tỉnh.

c) Gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học và nhu cầu thực tiễn, chú trọng xây dựng đội ngũ chuyên gia về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; chú trọng hình thành phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng đội ngũ chuyên gia đầu ngành, các nhóm chuyên gia có uy tín đạt trình độ chuyên sâu,... Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên gia tư vấn, đánh giá hệ thống quản lý chất lượng, chuyên gia đánh giá chứng nhận sản phẩm, chuyên gia năng suất chất lượng để hình thành đội ngũ chuyên gia đánh giá sự phù hợp của Tỉnh.

4. Tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước cho công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

a) Tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước cho khoa học và công nghệ nói chung và công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng nói riêng theo khả năng cân đối ngân sách, đảm bảo hỗ trợ nhu cầu tối thiểu cho công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trong đó, chú trọng đầu tư trang thiết bị, tiềm lực khoa học công nghệ lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng ở cấp tỉnh và cấp huyện, thị xã, thành phố phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội từng địa phương nhằm đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phục vụ tốt nhất công tác quản lý nhà nước, công tác thanh tra, kiểm tra lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng ở địa phương, cơ sở. Nâng cao năng lực quản lý, hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm của các trung tâm kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm từng bước hiện đại hóa hệ thống các tổ chức đánh giá sự phù hợp trên địa bàn tỉnh đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất, kinh doanh và công tác quản lý nhà nước.

b) Tăng cường nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước theo khả năng cân đối ngân sách nhằm hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ trên cơ sở áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế tỉnh. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

a) Tổ chức các hội nghị, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng nhằm hướng dẫn các cơ quan quản lý, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng theo quy định về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

b) Thực hiện thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đảm

bảo có trọng tâm, trọng điểm. Trong đó, tăng cường việc kiểm tra tuyên truyền nhắc nhở, khảo sát đo lường, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định; bảo đảm an toàn của sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất, nhập khẩu, lưu thông trên thị trường. Phối hợp xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Kịp thời khen thưởng và áp dụng các biện pháp phù hợp để bảo vệ người tố giác hành vi vi phạm quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

c) Tăng cường kiểm soát các hoạt động thương mại điện tử đang ngày càng phát triển và có diễn biến phức tạp đặc biệt là phòng, chống hàng giả, hàng nhái và hàng kém chất lượng.

6. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng

a) Tăng cường hoạt động điểm hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) tại địa phương nhằm kịp thời cung cấp các thông tin từ Văn phòng TBT Việt Nam đến các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Xây dựng các nền tảng số về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, đánh giá sự phù hợp, hàng rào kỹ thuật trong thương mại; mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa,... Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế nhằm nâng cao sức cạnh tranh của các sản phẩm, dịch vụ tỉnh An Giang, góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên thị trường quốc tế.

b) Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, tuân thủ các điều ước, các thỏa thuận quốc tế có liên quan. Tăng cường trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm, hợp tác đào tạo trong và ngoài nước; cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Từ nguồn ngân sách nhà nước (*nguồn chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên*) theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép kinh phí các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án có liên quan khác. Các Sở, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động sử dụng và bố trí kinh phí để thực hiện.

- Từ nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tỉnh có liên quan tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; là cơ quan đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện; tổng hợp, đề xuất phân bổ kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hằng năm để thực hiện Kế hoạch.

b) Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, các Sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để triển khai thông tin tuyên truyền về Kế hoạch này. Tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và trao đổi

kinh nghiệm cho các đơn vị thuộc hệ thống hành chính nhà nước và các doanh nghiệp. Theo dõi và quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong phạm vi thẩm quyền, chức năng quản lý nhà nước được giao về tình hình hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng đến năm 2030 và những năm tiếp theo. Đề xuất tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động thúc đẩy phát triển lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng ở địa phương.

d) Định kỳ, trước ngày 20 tháng 11 hằng năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, đồng gửi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở kinh phí do Trung ương cấp, theo khả năng cân đối ngân sách, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí dự toán chi sự nghiệp khoa học và công nghệ trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị có liên quan, đảm bảo không thấp hơn dự toán được Trung ương giao hằng năm cho ngân sách địa phương và từ các nguồn kinh phí hỗ trợ, lồng ghép từ các chương trình, dự án khác.

3. Các Sở, ngành và đoàn thể tỉnh

Trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình, có trách nhiệm phổ biến, quán triệt và tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm hiệu quả truyền thông. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu và điều kiện phát triển hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng của ngành, các đơn vị chủ trì, đề xuất và phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ cùng các đơn vị liên quan triển khai các nội dung của Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Phân công đơn vị đầu mối về hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại địa phương. Thực hiện thông tin tuyên truyền và phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến các tổ chức, doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực và địa bàn quản lý để tham gia thực hiện.

b) Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp tham gia và gắn kết các hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương với phong trào tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng của tỉnh. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện thanh tra, kiểm tra và giám sát các doanh nghiệp về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong phạm vi quản lý. Thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ về hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tích cực vận động, tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trên địa bàn tỉnh. Kịp thời phát hiện, biểu dương và khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác phát triển tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng tại địa phương.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang, Báo An Giang

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tăng cường mở các chuyên trang, chuyên mục; xây dựng các tài liệu tin bài, phóng sự, chuyên đề và đa dạng hóa các hình thức truyền thông để đưa tin, tuyên truyền và phổ biến Kế hoạch này.

7. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp tỉnh

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để hỗ trợ và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, hội và hiệp hội thành viên tham gia thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

b) Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến các doanh nghiệp liên quan để tham gia thực hiện.

8. Các Sở, ban, ngành sau khi cơ cấu, sắp xếp, hợp nhất tổ chức bộ máy căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao chủ trì theo Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 211-KH/TU ngày 30/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở ngành và đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp tổ chức triển khai thực hiện (đính kèm phụ lục)./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: Chủ tịch và các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang;
- Báo An Giang;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP, P. KTĐT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Mừng

PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ trọng tâm triển khai Kế hoạch số 211-KH/TU ngày 30/12/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo
(Kèm theo Kế hoạch số 345/KH-UBND ngày 28 /3 / 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự kiến kết quả đạt được		Ghi chú
					Đến năm 2030	Những năm tiếp theo	
1	Nâng cao nhận thức, kiến thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng						
1.1	Tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và các nội dung liên quan của kế hoạch	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở ngành, UBND huyện/thị xã/thành phố, Báo An Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình An Giang, hiệp hội, doanh nghiệp	Hằng năm	02 lượt/năm	02 lượt/năm	
1.2	Tổ chức hội nghị, hội thảo về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở ngành, UBND huyện/thị xã/thành phố hiệp hội doanh nghiệp	Hằng năm	01 lượt/năm	01 lượt/năm	

2	Rà soát, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách đối với hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng						
2.1	Nghiên cứu, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành	Hàng năm			
2.2	Tiếp tục triển khai các Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp về tiêu chuẩn, đo lường, năng suất chất lượng, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa,... thông qua việc thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành	Hàng năm	10 doanh nghiệp/năm	10 doanh nghiệp/năm	
2.3	Mở rộng phạm vi, các lĩnh vực cung cấp dịch vụ của Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ khoa học và Công nghệ và các tổ chức dịch vụ kỹ thuật của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành	2025-2030	02 lĩnh vực	02 lĩnh vực	
3	Kiện toàn tổ chức, xây dựng, đào tạo nguồn nhân lực về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng bảo đảm số lượng và chất lượng						
3.1	Tiếp tục kiện toàn tổ chức hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở ngành, UBND huyện/thị xã/thành phố	2025-2030			
3.2	Tham gia đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở ngành, hiệp hội, tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp	Hàng năm	Ít nhất 01 lớp/năm	Ít nhất 01 lớp/năm	

3.3	Xây dựng đội ngũ chuyên gia về lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở ngành, hiệp hội, tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp	2025-2030			
4	Tăng cường đầu tư ngân sách nhà nước cho công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng						
4.1	Đầu tư trang thiết bị phục vụ quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng cấp tỉnh và huyện, thị xã, thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ,	Sở Tài chính, UBND huyện/thị xã/thành phố	Hàng năm			
4.2	Tăng cường nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước nhằm hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, UBND huyện/thị xã/thành phố	2025-2030	01 dự án hoặc đề án cụ thể	01 dự án hoặc đề án cụ thể	
5	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng						
5.1	Tổ chức các hội nghị, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng	Sở Khoa học và Công nghệ,	Các Sở ngành, hiệp hội, tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp	Hàng năm	Ít nhất 01 hội nghị/năm	Ít nhất 01 hội nghị/năm	
5.2	Thực hiện thanh tra, kiểm tra, khảo sát tuyên truyền về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, kiểm soát các hoạt động thương mại điện tử đang ngày càng phát triển và có diễn biến phức tạp đặc biệt là phòng, chống hàng giả, hàng nhái và hàng kém chất lượng.	Sở Khoa học và Công nghệ,	Các Sở ngành, UBND huyện/thị xã/thành phố	Hàng năm			

6	Đẩy mạnh hội nhập quốc tế về công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng						
6.1	Tăng cường hoạt động Điềm hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) tại địa phương nhằm kịp thời cung cấp các thông tin từ Văn phòng TBT Việt Nam đến các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ,	Các Sở ngành, UBND huyện/thị xã/thành phố	Hàng năm			
6.2	Tăng cường trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm, hợp tác đào tạo trong và ngoài nước; cập nhật kịp thời các tiêu chuẩn, công nghệ mới.	Sở Khoa học và Công nghệ,	Các Sở ngành, UBND huyện/thị xã/thành phố	Hàng năm			